

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2020/HS-ST

Ngày: 27-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Văn Trung và ông Nguyễn Thành Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2020/TLST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1998 tại tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Thôn X, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V, sinh năm 1968 và bà Phan Thị V, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 15/02/2020. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Bá S và ông Nguyễn Phương T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15 tháng 02 năm 2020, khi tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường B tiến hành triệu tập 02 đối tượng Trần Văn N và Lê Bá S đến trụ sở Văn phòng khu phố Đ, phường B, thành

phố T, tỉnh Bình Dương để làm việc. Quá trình làm việc, bị cáo N khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đồng thời N tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính bên trong đều chứa tinh thể màu trắng lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, N khai nhận đây là ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật đưa đối tượng N về trụ sở Công an làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Trần Văn N khai nhận vào ngày 08/02/2020, N có mua 02 (hai) gói ma túy đá với giá 500.000đồng của 01 nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1m65, nước da trắng ở khu vực khu dân cư 434 thuộc khu phố Đ, phường B, thành phố T rồi giấu trong người với mục đích sử dụng, khi đang ở phòng trọ cùng với bạn thì bị lực lượng công an mời đến văn phòng khu phố để làm việc và kiểm tra bắt giữ.

Ngày 21/02/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 67/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng 0,5255gam; loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKS -TA ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Văn N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 67/PC09 là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau. Đối tượng Lê Bá S không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Sinh là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều

thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/02/2020, tại Văn phòng khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn N thực hiện hành vi tàng trữ 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, qua giám định xác định mẫu tinh thể trên là ma túy, có khối lượng 0,5255 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau. Đối tượng Lê Bá S không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Sinh là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 67/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 67/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/5/2020).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương